

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BÌNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 132/2020/QĐST-HNGĐ

*Thanh Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Ấp H, xã Tân Bình, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 106, ngày 21/10/2011, của UBND xã Tân Bình, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp) .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H thống nhất giao cho chị Phạm Thị T được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Phạm Văn Duy, sinh ngày: 01/11/2005 và Nguyễn Phạm Thị Nhi, sinh ngày: 02/6/2011 (hiện nay đang sống chung với chị T). Khi ly hôn anh H không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Chị Phạm Thị T đồng ý nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số BI/2019/0001986, quyển số 0040 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

+ Anh Nguyễn Văn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng Giang**